

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**
Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày 18-11-2019

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc
2. Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ Lsố: 79/2019/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Huỳnh Thuận H (B), sinh năm 1979, tại tỉnh Tây Ninh;

Nơi cư trú: ấp Thanh S, xã Thanh Đ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Công giáo; Con ông Huỳnh Thuận T và bà Nguyễn Thị H1; Có vợ Nguyễn Thị Thu T1 (không có đăng ký kết hôn), con có 04 người lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2019 đến ngày 13/7/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay có mặt tại tòa.

Bị hại:

1. Bà Phạm Thị C, sinh năm 1970; (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Thanh H, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Nguyễn Đăng H2, sinh năm 1980; (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Thanh S, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1984; (Có mặt)

Nơi cư trú: ấp Ninh P, xã Bàu N, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Trần Đức D, sinh năm 1973; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp C, xã Phú HĐ, huyện CC, Thành Phố Hồ Chí Minh.

3. Chị Phan Thị V, sinh năm 1984; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Thanh H, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ ngày 27/5/2019, do có quen biết với nhau từ trước nên Huỳnh Thuận H và anh Nguyễn Đăng H2 có hẹn đến quán cà phê H N thuộc ấp Thanh S, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, để uống nước và cùng xem đá gà trực tiếp qua mạng. Khoảng 10 phút sau, do anh H2 có việc bận nên có giao cho H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64GB để H tiếp tục xem đá gà, do không biết mật khẩu nên H có điện thoại anh H2 để hỏi. Sau khi có được mật khẩu điện thoại, H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh H2 nên nhanh chóng tắt điện thoại và đón taxi đến cửa hàng điện thoại di động Ngọc Đông 2 của anh Nguyễn Thành N thuộc ấp Hiệp Định, xã Hiệp Tân, huyện H Thành, tỉnh Tây Ninh cầm cố với số tiền là 15.000.000 đồng. Số tiền này, H sử dụng mua 01 chiếc xe Sirius biển số 59Y2-278.51 tại Cửa hàng xe gắn máy Đức D1&2 của anh Trần Đức D tại ấp Chợ, xã Phú H Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 14.000.000 đồng nhưng trả trước 10.000.000 đồng, số tiền còn lại H tiêu xài cá nhân hết. Vài ngày sau khi chiếm đoạt điện thoại, H có nhắn tin hứa hẹn và nói dối với anh H2 sẽ trả chiếc điện thoại nhưng không trả, đến ngày 04/7/2019 anh H2 làm đơn tố cáo thì H đến Công an tỉnh Tây Ninh để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Quá trình điều tra, ngoài hành vi lấy điện thoại của anh H2, Huỳnh Thuận H còn tự thú về việc thực hiện 4 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh và huyện Châu Thành, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ đầu tháng 02/2019 H điều khiển xe mô tô (không nhớ rõ biển số) của anh Lê Minh L (là chủ nơi H từng làm thuê) sinh

năm 1976, ngụ khu phố 3, phường 1, thành phố Tây Ninh, khi đi đến đường Trương Quyền thuộc khu phố 4, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện hai người phụ nữ (không xác định được họ tên và địa chỉ) có đeo dây chuyền trên cổ chạy cùng chiều phía trước nên H nảy sinh ý định giật dây chuyền. Sau đó, H điều khiển xe chạy áp sát bên phải xe của người phụ nữ và dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền đang đeo trên cổ của người điều khiển xe và nhanh chóng tẩu thoát, khi đến tiệm vàng thì phát hiện vàng giả nên H đã vứt bỏ trên đường.

- Vụ thứ hai: Khoảng cuối tháng 02/2019 H điều khiển xe của anh L khi đi đến đường Trưng Nữ Vương thuộc khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện một người phụ nữ có đeo dây chuyền trên cổ (không xác định được họ tên và địa chỉ) điều khiển xe mô tô theo chiều ngược lại nên H đã nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền. Sau đó, H điều khiển xe quay lại đuổi theo và áp sát bên phải người phụ nữ, dùng tay trái giật lấy sợi dây chuyền và nhanh chóng tẩu thoát. Số vàng giật được H bán tại một tiệm vàng (không rõ tên) thuộc quận 11, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền khoảng 5.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

- Vụ thứ ba: Khoảng tháng 5/2019 H điều khiển xe mô tô biển số 70D1-494.30 của anh Nguyễn Đăng H2 khi đi đến đường Võ Văn Truyen thuộc khu phố 2, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện một người phụ nữ (không xác định được họ tên và địa chỉ) đang đứng ở lề đường có đeo sợi dây chuyền trên cổ nên nảy sinh ý định cướp giật. Sau đó, H điều khiển xe quay đầu lại và chạy ngược chiều, dùng tay trái giật sợi dây chuyền rồi nhanh chóng tẩu thoát. Số vàng giật được H làm rớt mất.

- Vụ thứ tư: Khoảng tháng 6/2019, H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 59Y2-278.51 trên đường liên ấp thuộc khu vực ấp Thanh H, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện chị Phạm Thị C sinh năm 1970, ngụ ấp Thanh H, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô chở theo 02 cháu theo hướng ngược lại có đeo trên cổ sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3 chỉ 8 phân nên nảy sinh ý định giật dây chuyền. Lúc này, H điều khiển xe quay đầu lại áp sát bên phải xe chị C và dùng tay trái giật sợi dây chuyền rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, chị C kiểm tra lại thì sợi dây chuyền bị đứt rớt lại 01 đoạn và bán được số tiền 2.000.000 đồng. Số vàng giật được H bán tại một tiệm vàng (không rõ tên) thuộc quận 11, thành phố Hồ Chí Minh với số tiền khoảng 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3 chỉ 8 phân có giá trị là 9.690.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64G, số Imei: 357291093873705, đã qua sử dụng có giá trị là 20.000.000 đồng.

Về bồi thường thiệt hại:

- Anh Nguyễn Đăng H2 yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64GB.

- Chị Phạm Thị C yêu cầu bồi thường số tiền 7.690.000 đồng.

- Anh Nguyễn Thành N (chủ cửa hàng điện thoại di động Ngọc Đông 2) yêu cầu bồi thường số tiền là 15.000.000 đồng.

- Anh Trần Đức D (chủ cửa hàng mua bán xe gắn máy Đức D1&2) yêu cầu bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng hoặc nhận lại xe mô tô biển số 59Y2-278.51 và trả lại H số tiền 10.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ có bản thống kê kèm theo.

Tại bản Cáo trạng số: 81/QĐ/KSĐT ngày 21 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Huỳnh Thuận H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội "Cướp giật tài sản", quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thuận H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú khai ra hành vi phạm tội trước đó, đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thuận H từ 03 đến 04 năm tù;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thuận H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Căn cứ Điều 56

Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt theo quy định của pháp luật. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 04/7/2019.

Về bồi thường thiệt hại: Xử lý theo quy định pháp luật.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và không có ý kiến gì khác.

Về bồi thường thiệt hại: Tại phiên tòa: Anh Nguyễn Đăng H2 yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64GB.

- Chị Phạm Thị C yêu cầu bồi thường số tiền 7.690.000 đồng.

- Anh Nguyễn Thành N (chủ cửa hàng điện thoại di động Ngọc Đông 2) yêu cầu bồi thường số tiền là 15.000.000 đồng.

- Anh Trần Đức D (chủ cửa hàng mua bán xe gắn máy Đức D1&2) vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên tại cơ quan Điều tra yêu cầu bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng hoặc nhận lại xe mô tô biển số 59Y2-278.51 và trả lại H số tiền 10.000.000 đồng.

- Chị Phan Thị V (vắng mặt tại phiên tòa) trình bày trong biên bản lấy lời khai ngày 07/11/2019: Chị không yêu cầu nhận lại xe nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 59Y2-278.51.

Về xử lý vật chứng: Theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin những bị hại và những người có quyền lợi N vụ liên quan tha thứ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo thực hiện: Vào tháng 6/2019, Huỳnh Thuận H điều khiển xe mô tô bất ngờ chạy áp sát xe mô tô và giật lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 3 chỉ 8 phân có giá trị 9.690.000 đồng của chị Phạm Thị C. Ngoài ra, trước đó vào ngày 27/5/2019, sau khi được anh Nguyễn Đăng H2 giao cho 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64G có giá trị 20.000.000 đồng, H đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc điện thoại.

Hành vi phạm tội của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự và tội "Cướp giật tài sản", quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3]. Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội cần thiết xử phạt mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó, đầu thú. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thuận H đồng ý bồi thường cho: Bà Phạm Thị C số tiền 7.690.000 đồng; anh Nguyễn Thành N số tiền 15.000.000 đồng; anh Trần Đức D số tiền 4.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 giấy biên nhận sửa chữa của người tên Bo tại Cửa hàng điện thoại Ngọc Đông 2.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo H:

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thuận H(bản chính).

- 01 giấy bán xe mô tô biển số 59Y2-278.51, người mua xe mang tên Phan Thị V.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ- đen, biển số 59Y2-278.51, số khung: RLCS5C640CY805111, số máy: 5C64-805108. Bị cáo Huỳnh Thuận H sau khi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Đăng H2 đem cầm cố điện thoại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64GB cho anh Nguyễn Thành N lấy 15.000.000 đồng. Sau khi lấy tiền xong thì bị cáo đem đến cửa hàng Trần Đức D (chủ cửa hàng mua bán xe gắn máy Đức D1&2) mua 01 xe mô tô biển số 59Y2-278.51 nhãn hiệu Yamaha Sirius giá 14.000.000 đồng. Bị cáo trả trước 10.000.000 đồng, còn lại 4.000.000 đồng chưa trả. Sau đó bị cáo H dùng xe này làm phương tiện đi cướp giật tài sản của chị C. Mặc dù cáo dùng xe này vào việc phạm tội, tuy nhiên xét về nguồn tiền để mua xe này không pH2 là của bị cáo. Bị cáo sử dụng số tiền 15.000.000 đồng cầm cố mà anh N đưa để mua xe này lại của anh Trần Đức D xong. Nay anh Dũng yêu cầu bồi thường số tiền là 4.000.000 đồng hoặc nhận lại xe mô tô biển số 59Y2-278.51 và trả lại H số tiền 10.000.000 đồng. Anh N yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng. Do đó cần phải trả lại xe này cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho những bị hại và người liên quan trong vụ án.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Telego, màu xanh đen, số Imei 1: 860062030614100, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 4.500.000 đồng.

+ Hoàn trả cho anh Nguyễn Đăng H2:

- 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64GB, số Imei: 357291093873705, đã qua sử dụng.

- 01 sim điện thoại Mobiphone số seri: 8401-1803-5060-3516-0T.

Về án phí: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thuận H (B) phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Huỳnh Thuận H 04 (bốn) năm tù.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thuận H 01 (một) năm tù.

Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2019.

2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận bị cáo Huỳnh Thuận H đồng ý bồi thường cho: Bà Phạm Thị C số tiền 7.690.000 đồng; anh Nguyễn Thành N số tiền 15.000.000 đồng; anh Trần Đức D số tiền 4.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử Lật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 giấy biên nhận sửa chữa của người tên Bo tại Cửa hàng điện thoại Ngọc Đông 2.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo Huỳnh Thuận H:

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Thuận H(bản chính).

- 01 giấy bán xe mô tô biển số 59Y2-278.51, người mua xe mang tên Phan Thị V.

+ Hoàn trả lại cho bị cáo H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ- đen, biển số 59Y2-278.51, số khung: RLCS5C640CY805111, số máy: 5C64-805108.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Telego, màu xanh đen, số Imei 1: 860062030614100, đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 4.500.000 đồng.

+ Hoàn trả cho anh Nguyễn Đăng H2:

- 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu đen, dung lượng 64GB, số Imei: 357291093873705, đã qua sử dụng.

- 01 sim điện thoại Mobiphone số seri: 8401-1803-5060-3516-0T.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Huỳnh Thuận H (B) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.334.000 đồng (một triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai báo cho bị cáo, những bị hại, người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có Ldo chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người pH2 thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- CQĐT Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV27; - Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Thị Kim Nương